Một tấm bia mộ tại Trà Phú (Quảng Ngãi): Một hướng tiếp cận di sản văn hóa và lịch sử địa phương

Lê Chí Hào
Thành phố Quảng Ngãi

***Tóm tắt*:** Bài tham luận tập trung khảo sát ngôi mộ có bia Hán Nôm tại khu vực Trà Phú (Quảng Ngãi). Dù ngôi mộ đang ngày càng xuống cấp, nó vẫn thể hiện được nét nghệ thuật đặc biệt. Văn bia cho biết đây là mộ song táng của hai người khá giả, được xây dựng vào khoảng năm 1932. Qua khảo sát, bài viết chỉ ra ngôi mộ là sự kết hợp hài hòa giữa Thuật phong thủy, nghệ thuật xây dựng và sức mạnh văn hóa. Trên cơ sở này, tác giả đề xuất một hướng tiếp cận liên ngành để nghiên cứu những mộ bình dân xưa — dù nhỏ bé, nhưng mang nhiều tri thức dân gian. Công trình bước đầu góp phần vào nỗ lực nghiên cứu lịch sử theo hướng từ dưới lên trên tại Việt Nam.

Từ khóa: Bia mộ Hán Nôm, Thuật phong thủy, liên ngành, bottom – up history.

1. Dẫn nhập.

1.1. Bối cảnh, ý nghĩa nghiên cứu.

Trong khi việc nghiên cứu Hán Nôm hiện vẫn tập trung chủ yếu ở các trung tâm văn hóa – lịch sử như Hà Nội, Huế, Sài Gòn, thì ở các vùng ven như Trà Bồng, việc này vẫn còn hạn chế. Vì đây là vùng sâu xa, nên cơ sở hạ tầng chưa hoàn thiện, cộng với hậu quả chiến tranh — đã phá hủy nhiều công trình và tài liệu quan trọng. Thêm vào đó, một số ý kiến chủ quan cho rằng mộ của dân gian thì ít giá trị nghiên cứu, đã vô tình khiến nhiều công trình lịch sử tại đây ngày càng hoang phế.

Mặc dù ngôi mộ này không an táng một nhân vật nổi tiếng, không được trang trí nguy nga. Tuy nhiên, thực tế khảo sát cho thấy: Chính những ngôi mộ của người bình thường mới phản ánh rõ ràng và chân thực xã hội xưa. Từ đó, góp phần giúp ta có thể tái hiện lại những giá trị thiên nhiên, di sản lịch sử và văn hóa.

1.2. Giá trị học thuật, thực tiễn.

Quan niệm cuộc sống sau cái chết có vai trò rất lớn trong văn hóa nước ta. Bởi nó phản ánh quan niệm nhân sinh, thế giới quan, và các mối liên kết của xã hội.

Tư tưởng Nho giáo cho rằng: Ở đời có hai việc lớn nhất, đó là nuôi nấng người đang sống và chăm sóc người đã khuất[1]. Chính vì vậy, việc xây mồ cất mả luôn được mọi người quan tâm — là cách căn bản để thể hiện giá trị bản thân và gia đình trước xã hội.

Tuy nhiên, thật tiếc nếu chúng ta chỉ nhìn giá trị của một ngôi mộ — đặc biệt là mộ của những người bình thường — trong phạm vi hẹp của vòng tròn gia đình. Vì tự thân mỗi ngôi mộ đã mang theo nhiều lớp thông tin quý của một thời đã qua — góp phần tái hiện đời sống của quần chúng ngày xưa: Những con người vô danh, giản dị; những biến động lịch sử... Những thứ không có trong chính sử, nhưng luôn hiện hữu trong dân gian[2].

Về thực tiễn, công tác khảo sát và nghiên cứu mộ xưa ở vùng núi như xã Trà Bồng là một bước ngoặt quan trọng, góp phần cho việc định hướng hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa vào chiến lược, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của quốc gia, vùng, địa phương, như đã được nêu lên trong Luật Di sản văn hóa 2024[3]. Việc này nên được hiện thực hóa thông qua sự hợp tác giữa các nhà khoa học, chính quyền địa phương và cộng đồng xã hội.

Thông qua đó, công tác trên sẽ góp phần nâng cao nhận thức của giới trẻ về bản sắc dân tộc, đồng thời đóng góp vào việc triển khai các chương trình du lịch văn hóa và sinh thái ngay tại địa phương.

1.3. Mức độ, cách thức nghiên cứu.

Trong khuôn khổ nghiên cứu và nguồn lực còn hạn chế; chủ yếu bài tham luận dựa vào khảo sát thực địa và tiếp cận những gì còn sót lại tới hôm nay — gồm văn bia Hán Nôm, vị trí ngôi mộ và kiến trúc bên ngoài. Thông qua đó, tôi tiến hành đối chiếu các tài liệu có sẵn về địa lý, văn hóa, và lịch sử địa phương của các vùng tại Quảng Ngãi.

2. Mô tả chủ thể nghiên cứu.

2.1. Giới thiệu nơi phát hiện.

Trong chuyến đi điền dã ở khu vực Trà Phú, xã Trà Bồng (Quảng Ngãi), tôi đã tìm thấy một cụm mộ xưa, nằm gần Cầu Suối Tre, nơi Quốc lộ 24C đi qua. Trong số đó, có một ngôi mộ có kiến trúc khác biệt rõ ràng so với các mộ có khắc chữ Hán Nôm trong xã.

---

[1] Đào Duy Anh (1992), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb. Tp.HCM, Tp.HCM, tr.215

[2] 杨继绳 (2008), *墓碑: 中国六十年代大饥荒纪实*, 天地图书有限公司, Hồng Kông, tr.7

[3] Quốc hội (2024), *Luật Di sản văn hóa*, Công báo số 1519 + 1520, Hà Nội, tr.42

Lúc phát hiện, ngôi mộ đã xuống cấp khá nhiều — nhiều phần như chân móng thì bị hư hại, sạt lở, và bị cỏ dại che khuất. Và do ít ai chăm sóc, nên ngôi mộ dần bị quên lãng. Nếu không phải người địa phương, thì rất khó nhận ra sự hiện diện của nó.

Từ thực tế của chuyến đi, tôi tự đặt ra câu hỏi: Liệu ngôi mộ này có thể nói lên một phần tín ngưỡng, đời sống dân cư, kinh tế, hay cảnh quan Trà Phú (Quảng Ngãi) trong giai đoạn thời gian xây dựng ngôi mộ?

2.2. Ngoại hình công trình.

2.2.1. Kiến trúc ngôi mộ.

Vẻ ngoài hiện tại của mộ.

Sau đây, tôi xin giới thiệu sơ lược vẻ ngoài của ngôi mộ.

Ngôi mộ được bao quanh bởi một vòng tường có dáng gần tròn, với mỗi đầu được cách điệu bằng hoa văn xoắn (*hình khu ốc*). Hai bên cửa vào được nâng nhẹ, tạo thành hình ảnh trang nghiêm mà hài hòa cho mặt tiền ngôi mộ.

Bên cạnh đó, tôi để ý thấy có nhiều gạch xếp lộn xộn vào nhau ở phần phía trước chân bia. Khu vực này kéo dài tới gần ra khỏi hai trụ trang trí hình xoắn thì ngưng. Nhìn độ rộng khá của nó, có lẽ cấu trúc này là tàn tích *Sân bái* xưa, được xây lên vừa đủ để thực hiện các lễ cúng vào các ngày rằm và ngày giỗ trong gia đình.

Phần Hậu đầu được thiết kế như một cuốn thơ có nhiều chữ Hán Nôm màu xanh (màu gốc ban đầu hiện chưa xác định) được viết nổi bật trên nền trắng. Tuy nhiên, phần lớn chữ viết hiện đã không còn.

Phần gò mộ thì hiện nay đã biến mất. Do yếu tố thời gian, làm khu vực này dần bị san phẳng đi. Có khả năng ban đầu đường kính gò mộ dao động từ 1,5 đến 3 mét, chiều cao từ khoảng 40 tới 120 cm[4].

Tấm bia đá được đặt ở phía chân của người đã khuất. Hai bên chân bia (trái và phải) đều có vách ngăn, được nối với các trụ xoắn ốc đối diện. Nhiều khả năng cặp vách ngăn này được tạo ra nhằm ngăn súc vật đi vào khu vực chôn cất — một không gian vốn được coi là bất khả xâm phạm.

Bằng mắt thường, ta có thể thấy đại thể kiến trúc ngôi mộ rất giống kiểu mộ ở Huế cuối thời Nguyễn. Theo nhà Việt Nam học Léopold Michel Cadière, phần lớn những ngôi mộ dân thường thì có diện tích đất rộng khoảng 6 mét và dài khoảng 7,2 mét[5].

Dựa vào thông tin trên, tôi tiến hành đo đạc thực địa. Lấy Hậu đầu làm điểm mốc, rồi đo dọc tới phía trước cho hết 7,2 mét, thì điểm kết thúc nằm ngay dưới bờ vực phía trước bia mộ — cách bia khoảng 1 mét. Sau đó, tôi lấy phần đất gần sau bia làm tâm đo bề ngang, thì mỗi bên dài khoảng 3 mét. Như vậy, diện tích đất mộ nằm trọn trong phạm vi 6 × 7,2 mét mà Cadière đã từng mô tả.

Tuy nhiên, cũng cần lưu ý rõ: Dù cách xây mộ có thể thay đổi ít nhiều, nhưng diện tích phần đất xây mộ thì luôn được tuân thủ nghiêm ngặt, dựa theo địa vị của người đã khuất. Dẫu vậy, do phương pháp đo đạc xưa không thống nhất — người ta thường dùng *tục xích* (thước địa phương — với mỗi làng có cách đo riêng), *quan xích* (thước nhà nước), hoặc đơn giản là đo bằng bước chân[6] — nên các số đo dễ mang tính tương đối.

2.2.2. Nội dung văn bia.

Bia mộ ở khu vực Phú Long, cũng như nhiều bia mộ Hán Nôm khác, tuân theo những nguyên tắc chung về bố cục và kết cấu. Do đó, tôi dựa vào các đặc điểm phổ biến nhất mà phân tích, mô tả. Từ đó đưa ra một số giả thuyết.

Phần trên cùng của bia khắc hai chữ "Toàn Mỹ" (全美), được trình bày theo chiều ngang. Đây là một trường hợp khá hiếm gặp, vì phần lớn các bia mộ thường khắc các quốc hiệu như "Lê triều", "Việt cố" hoặc "Đại Nam".

---

[4] Léopold Michel Cadière (1928), *Tombeaux Annamites dans les environs de Hué*, Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1er trimestre, Hà Nội, tr. 4

[5] Léopold Michel Cadière (1928), *Tombeaux Annamites dans les environs de Hué*, Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1er trimestre, Hà Nội, tr. 31 – 32

[6] Léopold Michel Cadière (1928), *Tombeaux Annamites dans les environs de Hué*, Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1er trimestre, Hà Nội, tr. 32

Thông qua việc đối chiếu cặp câu đối: 風水有情, 民富美; 北南會合, 邑隆成 (*Phong thủy hữu tình, dân Phú Mỹ; Bắc Nam hội hợp, ấp Long Thành*) ở Cổ miếu Phú Long[7] cách mộ khoảng 0,4 km về hướng Đông – Bắc, tôi cho rằng: Vùng đất Phú Long ngày nay là sự kết hợp của hai ấp — Phú Mỹ và Long Thành. Vì thế nhiều khả năng "Toàn Mỹ" là địa danh trước đây của ấp Phú Mỹ xưa.

Tuy nhiên, không loại trừ trường hợp "Toàn Mỹ" là tên một khu vực ở Huế, vì thân nhân người đã khuất thì đã được các thầy địa lý gợi ý nên tới Phú Long mà an táng.

Bên dưới dòng "Toàn Mỹ" là phần nội dung chính của bia, được khắc thành ba cột chữ Hán Nôm, đọc từ phải sang trái, từ trên xuống dưới, với văn bản như sau:

歲次壬申年, 孟春奉立. 正室金玄陳氏, 親子陳鄧斷之墓; 夫陳鄧綸奉祀.

Diễn Nôm: *Tuế thứ Nhâm Thân niên, mạnh xuân phụng lập. Chính thất Kim Huyền Trần thị, thân tử Trần Đặng Đoạn chi mộ; phu Trần Đặng Luân phụng tự.*

Dựa trên kết cấu và cú pháp thể hiện trong văn bia, tôi diễn giải như sau: Đây là ngôi mộ của người con trai ruột Trần Đặng Đoạn, và người vợ cả Trần Thị Kim Huyền, do người chồng Trần Đặng Luân lập vào đầu xuân Nhâm Thân (tức năm 1932) để thờ cúng.

Bia mộ Phú Long

2.2.3. Thuật phong thủy ngôi mộ.

Thuật phong thủy quan tâm cách môi trường ảnh hưởng con người[8]. Dù không yêu cầu độ chính xác cao như các ngành khoa học thực nghiệm phương Tây, nhưng Thuật phong thủy vẫn giữ tầm quan trọng trong phân tích và giải thích các hiện tượng tự nhiên – xã hội bằng góc nhìn của Biểu tượng học.

---

[7] Trí Phong (2021), *Miếu Phú Long: Nơi cố kết cộng đồng*, Quảng Ngãi AZ, https://quangngaiaz.wordpress.com/2021/07/05/mieu-phu-long-noi-co-ket-cong-dong/, truy cập ngày 9/7/2025

[8] Jampa Ludrup (2013), *Feng shui: Seeing is believing*, Wisdom Publications, Massachusetts, tr.16

Thuật phong thủy có nguồn gốc vô cùng cổ xưa. Theo học giả Thiệu Vĩ Hoa, trong cuốn *Trung Quốc phong thủy toàn thư*, ông cho rằng nhu cầu tìm nguồn nước, nơi ở an toàn trong thời kỳ nguyên thủy là nguồn gốc sâu xa của Thuật phong thủy sau này[9]. Phải chăng, vì thế mà Quách Phác, trong *Táng thư*, cho rằng "có nước" là yếu tố cơ bản nhất giúp Long mạch được hình thành[10]?

Và khi tìm đất xây mộ, có hai yếu tố quan trọng nhất là Hình (là địa vật bao quanh ngôi mộ) và Thế (là hình thế đại thể khu vực quanh mộ). Nơi nào có địa hình phù hợp, thì Sinh khí tụ lại ở đấy. Nơi Sinh khí dừng lại chính là vị trí mà Long mạch xuất hiện[13]. Đó cũng chính là ý nghĩa của câu "勢在龍, 形在局" (*thế tại long, hình tại cục*) — Tư tưởng chủ đạo của *Táng thư*[14].

Người xưa tin rằng, cha mẹ như gốc cây, còn con cái thì được coi như cành nhánh. Khi cha mẹ khuất rồi, việc tìm một nơi có nhiều Sinh khí để an táng sẽ giúp cuộc sống của con cái trở nên tốt hơn[15].

Áp dụng tư tưởng trên vào việc quan sát quang cảnh xung quanh mộ, tôi phát hiện mặt bia quay về hướng chính Bắc. Đối diện bia là những ngọn núi thấp, trông như những con sóng nhấp nhô, lớp lớp dịu dàng chầu về mộ. Đây chính là thế núi Chu Tước đang đón chào mộ. Phía sau mộ là một ngọn núi cao hơn; mặt núi quay về mộ thì có dốc thoai thoải, đây chính là hình ảnh của Huyền Vũ — một con rùa khổng lồ đang che chở cho phần mộ.

Gần cạnh mộ là Suối Tre, với dòng nước trong xanh, êm ả. Con suối này bắt nguồn từ núi rồi chảy ra Sông Trà Bồng — con sông dài thứ ba của tỉnh Quảng Ngãi. Suối Tre đóng vai trò giữ lại Sinh khí nhằm hình thành Long mạch.

Tuy nhiên, ngôi mộ này thiếu các ngọn núi đại diện cho Thanh Long và Bạch Hổ, nhưng chúng không quan trọng, bởi thực tế thì rất khó hội tụ đủ các điều kiện thuận lợi để xây mộ. Cho nên Quách Phác mới cho rằng: Khi áp dụng phép phong thủy, không nên quá cứng nhắc[16].

---

[9] 邵伟华 (2004), *中国风水全书*, 西藏人民出版社, Tây Tạng, tr.3

[10] 郭璞 (1781), *葬書: 內篇*, 欽定四庫全書, Bắc Kinh, tr.6

[13] 小老虎講風水 (2020), *風水中形與勢的區別, 怎樣观勢察形?* 壹讀, https://read01.com/xm4gGxJ.html, truy cập ngày 5/7/2025

[14] 郭璞 (1781), *葬書: 內篇*, 欽定四庫全書, Bắc Kinh, tr.24 – 25

[15] 郭璞 (1781), *葬書: 內篇*, 欽定四庫全書, Bắc Kinh, tr.1

[16] 郭璞 (1781), *葬書: 內篇*, 欽定四庫全書, Bắc Kinh, tr.24 – 25

Tuy nhiên, vẫn còn một câu hỏi đặt ra: Sinh khí của ngôi mộ bắt đầu từ đâu?

Thiết nghĩ, điều này không thực sự quan trọng, bởi mục đích của bài tham luận không phải nghiên cứu Thuật phong thủy, mà chỉ dựa vào nguyên lý của nó để được nhìn lại một số điều tế vi ngày xưa. Vì những biến động lịch sử, một số yếu tố quan trọng từng góp phần giúp con cháu được hưng vượng nhờ phần mộ tổ tiên đã dần thay đổi. Ví dụ: Theo Thuật phong thủy, mộ không nên táng ở nơi có tài nguyên bị xâm hại; những ngọn núi chết, cằn cỗi, đồi trọc là những vị trí tuyệt đối không phù hợp để an táng.

Thế nhưng, so với cảnh quan xưa, các ngọn núi quanh mộ ngôi mộ đã và đang có nhiều thay đổi. Nhiều tài nguyên động – thực vật đang được thay thế bằng các giống cây công nghiệp, nông nghiệp, đất trống hoặc xen kẽ sỏi đá. Mộ số thác nước — yếu tố từng làm nên sự đặc biệt của Trà Bồng — cũng dần không còn.

Từ những biến động trên, chúng ta có thể thấy rằng: Dù mộ phần có thể được xây dựng ở nơi đẹp đẽ, nhưng những thay đổi của môi trường và xã hội đã khiến nhiều yếu tố quan trọng ấy cũng dần phải biến mất. Tuy nhiên, nói đi cũng phải nói lại: Chính những thay đổi của các yếu tố Thuật phong thủy lại cho thấy một phần quá trình chuyển biến cảnh quan – kinh tế – xã hội tại Trà Phú.

3. Một số giá trị văn hóa.

Thời trước, nước ta tôn sùng đạo Nho. Cộng thêm độ bền của xi măng An Nam[17], nên nhiều ngôi mộ cổ Hán Nôm vẫn còn tồn tại đến hiện nay — một điều khá may mắn. Qua những mộ xưa ấy, ta có thể hiểu được những hoài ức, kỷ niệm, tín ngưỡng, lễ nghi, địa vị và thẩm mỹ của một thời đại đã qua.

Bia mộ còn nói lên giá trị của gia đình, vì nó phản ánh mối quan hệ giữa người dựng mộ, khắc bia với người đã khuất[18]. Đây là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc: Dù người thân đã khuất, họ vẫn luôn được tưởng nhớ. Người sống luôn có bổn phận chăm sóc, tôn kính người đã nằm xuống.

Về mặt ngôn ngữ, mặc dù chữ Nôm có phát triển, nhưng trong đa phần các trường hợp, nó chỉ giới hạn ở các văn bản dân gian và hiếm khi được sử dụng trong các văn bản

[17] Léopold Michel Cadière (1928), *Tombeaux Annamites dans les environs de Hué*, Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1er trimestre, Hà Nội, tr. 2

[18] Léopold Michel Cadière (1928), *Tombeaux Annamites dans les environs de Hué*, Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1er trimestre, Hà Nội, tr. 24

của nhà nước. Thậm chí, một số quan lại cũng không đọc được chữ Nôm[19]. Vì vậy, không lạ khi chữ Hán được dùng phổ biến trong các văn bản trang trọng như bia mộ[20]. Điều này phần nào phản ánh mức độ ảnh hưởng sâu rộng của văn hóa Hán trong hệ thống hành chính và tư tưởng của người xưa.

4. Gợi mở hướng nghiên cứu mới.

4.1. Một số khó khăn.

Do những biến động của lịch sử — từ chiến tranh, dân cư di tản, đến sự thiếu quan tâm bảo tồn — việc nghiên cứu ngôi mộ vô cùng gian nan. Cộng với việc bảo tồn, quản lý các di sản Hán Nôm hiện nay vẫn còn một số hạn chế[21], đặc biệt là các tài liệu dân gian; khiến cho hoạt động nghiên cứu gặp nhiều khó khăn: Không một văn bản lưu trữ, không gia phả, cũng không có truyền khẩu dân gian nào. Thậm chí, người địa phương — những người sống gần ngôi mộ — cũng chẳng biết lai lịch chủ nhân ngôi mộ.

Điều đáng tiếc hơn cả, là hiện nay các công trình nghiên cứu về mồ mả ở vùng sâu vùng xa — như Trà Phú — thì chưa đa dạng và phong phú. Nên tài liệu nghiên cứu không nhiều, hoặc nếu có, cũng không dễ tiếp cận. Bản thân tôi cũng không có nền tảng Hán Nôm vững vàng, khiến việc nghiên cứu càng trở nên vất vả, thách thức.

Trong bối cảnh khó khăn và hạn chế ấy, tôi đã tham khảo các tài liệu nghiên cứu của Trung Quốc và Pháp về tín ngưỡng – dân cư – di sản văn hóa – xã hội trong không gian các khu vực Đồng văn, dù tôi hiểu rõ rằng bối cảnh, văn hóa, tín ngưỡng, xã hội tại các nơi đó khó áp dụng trọn vẹn vào thực tế ở Trà Bồng.

Cho nên, bài tham luận này chỉ là một bước khảo sát lâm thời, góp phần mở đường cho những công trình nghiên cứu mới mẻ và hoàn thiện hơn trong tương lai.

4.2. Gợi mở hướng nghiên cứu.

Với mục đích tiếp cận và nghiên cứu mộ cổ một cách khách quan, khoa học hơn, tôi đề xuất một phương pháp nghiên cứu liên ngành — dựa trên kinh nghiệm của các học giả Trung Quốc — trong quá trình khảo cứu các lăng mộ tại cố đô Nam Kinh.

---

[19] G. Aubaret (1867), *Grammaire Annamite suivie d'un vocabulaire Français-Annamite et Annamite-Français*, Imprimerie Nationale, Paris, tr.6

[20] Đinh Khắc Thuân (2021), *Văn bia chữ Hán về người Hoa ở Hội An và vùng phụ cận*, Tạp chí Khoa học Xã hội miền Trung, số 4 (72), tr.31

[21] Phạm Hoàng Quân (2023), *Từ một vụ mất sách*, Báo Tuổi trẻ cuối tuần, https://cuoituan.tuoitre.vn/tu-mot-vu-mat-sach-20221228094209458.htm, truy cập ngày 10/7/2025

Bài nghiên cứu có tên *"Study on Feng Shui (Geomantic) Suitability Evaluation of Mausoleums in Nanjing City Based on GIS"*[22] là một ví dụ điển hình cho việc phối hợp các ngành thuộc cả khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, nhằm giải mã những di sản đang bị lãng quên cho đến tận ngày hôm nay.

Sau đây, tôi xin trình bày sơ lược phương pháp tiếp cận của họ.

Mọi thứ bắt đầu từ câu hỏi: Liệu các yếu tố phong thủy có thực sự ảnh hưởng đến lăng mộ và những người có liên hệ với nó không?

Trong bối cảnh xã hội Trung Quốc hiện nay, nơi niềm tin vào các phép phong thủy đang diễn ra rất mạnh mẽ, các chuyên gia đến từ nhiều lĩnh vực khác nhau — như quy hoạch đô thị, công nghệ thông tin, bảo tồn di sản, nhân học kỹ thuật số, địa lý nhân văn, và cả phong thủy học — đã cùng chung sức phân tích 42 lăng mộ cổ nhằm tìm ra câu trả lời thỏa đáng nhất có thể.

Bước đầu tiên — cũng là quan trọng nhất — họ đã tiến hành chuyển đổi ngôn ngữ chuyên môn của môn phong thủy, vốn thường mang tính chất mơ hồ, cảm tính, sang những khái niệm rõ ràng, dễ hiểu hơn, chẳng hạn như: Độ cao địa hình, mức độ gồ ghề, độ dốc, hướng đất… Tức là các chỉ số định lượng thường được sử dụng trong ngành địa lý học.

Tiếp đó, các chuyên gia áp dụng mô hình AHP (Analytic Hierarchy Process) để xác định tỷ lệ tương thích và mức độ quan trọng của từng yếu tố phong thủy trong tổng thể giá trị phong thủy của kiến trúc lăng.

Kết hợp với phương pháp xác định hàm lượng thông tin (Information Content Method), họ đã xây dựng một mô hình mang tên AHP–I, nhằm đánh giá mức độ phù hợp của từng lăng mộ trong ngữ cảnh học thuật phong thủy, dựa trên hệ thống bản đồ và dữ liệu không gian (GIS).

Nhờ những phương pháp trên, các kiến thức phong thủy vốn thường bị hiểu một cách mơ hồ nay đã được chuyển hóa thành những dữ liệu khoa học, có thể so sánh, phân tích và thảo luận một cách khách quan, chính xác và học thuật hơn.

Thiết nghĩ, đây là một phương pháp nghiên cứu rất đáng quan tâm và học hỏi.

---

[22] Jing Cui, Yanrong Liu, Junlin Sun, Di Hu, Handong He (2021), *Study on Feng Shui (Geomantic) Suitability Evaluation of Mausoleums in Nanjing City Based on GIS,* ISPRS International Journal of Geo-Information, số 11, tập 10, https://doi.org/10.3390/ijgi10110752, truy cập ngày 7/7/2025

Dù nó không hoàn toàn phù hợp với hoàn cảnh nước ta, nhưng nó cho chúng ta thấy được giá trị của những ngôi mộ khi được nhìn nhận bằng con mắt khách quan và một tâm trí cởi mở.

Đó là con đường để khám phá một di sản — mà chỉ khi tiếp cận từ nhiều đa dạng các góc, từ phong thủy học đến địa lý và văn hóa, từ Hán Nôm học đến dân tộc học, từ khảo cổ học đến cả ký ức cộng đồng — chúng ta mới có thể thực sự hiểu được giá trị sâu xa của chúng.

Nếu chúng ta nắm chắc được phương pháp hợp tác liên ngành, dù giữa các lĩnh vực còn tồn tại nhiều điểm khác biệt, chúng tôi tin tưởng rằng điều đó sẽ "mở khóa" từng lớp thông tin nhân văn chưa được đánh giá đúng cách.

Định hướng nghiên cứu liên ngành cũng phù hợp với chính sách của Đảng và Nhà nước trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Cũng như đổi mới, sáng tạo trong công tác kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý của Nhà nước về khoa học, từ đó đóng góp thiết thực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc[23].

Bên cạnh đó, tôi cũng mong rằng, bài tham luận này có thể đóng góp cho sự phát triển một hướng nghiên cứu lịch sử mới ở Việt Nam. Đó là đánh giá lịch sử từ dưới lên trên (*bottom-up history*) — tập trung tìm hiểu đời sống của các cá nhân, cộng đồng đã bị chìm vào quên lãng.

Những trải nghiệm đơn lẻ, những sự kiện mờ nhạt trong quá khứ... Giúp ta hiểu rõ hơn cách xã hội đã buộc các nhà lãnh đạo phải đưa ra những quyết định quan trọng trong lịch sử. Nhân dân, vì vậy, không còn là những người có vai trò khiêm tốn trong bức tranh lịch sử — mà nay trở thành lực lượng âm thầm xoay chuyển thời đại[24].

Những điều trên góp phần làm nên giá trị thực sự của một nghiên cứu khoa học liêm chính, có chiều sâu và mang tính ứng dụng hơn cho dân tộc, và giúp giới thiệu nền văn hóa đặc sắc của chúng ta đến với bạn bè năm châu.

5. Kết luận.

---

[23] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hội nghị Trung ương 6 khóa XI, Hà Nội, tr.6, https://www.most.gov.vn/Images/Attachments/e1636248a57f4676974d4f37d3d45cb5-Nghi%20quyet_20_NQ_TW.pdf, truy cập ngày 10/7/2025

[24] Jared Davidson (2019), *History from below: a reading list with Marcus Rediker*, www.academia.edu, tr.5, https://www.academia.edu/42148326/History_from_below_a_reading_list_with_Marcus_Rediker

Ngôi mộ xưa ở Trà Phú tuy không to lớn, vĩ đại hay xa hoa như những lăng tẩm ở cố đô Huế, và cũng không có nhiều tư liệu hay giấy tờ ghi chép lại, nhưng chính sự vô danh ấy lại khiến ngôi mộ trở nên huyền bí và đáng khám phá. Nó là một trong những di tích hiếm hoi đang ẩn chứa nhiều giá trị từ ký ức dân gian cho đến tình thân gia đình.

Mặc dù còn không ít khiếm khuyết trong quá trình nghiên cứu, tôi vẫn tin rằng ngôi mộ này chính là một viên gạch nhỏ góp phần xây dựng một hướng nghiên cứu liên ngành — nơi mà những lĩnh vực vốn nhiều tranh cãi như phong thủy học hay các môn học cổ truyền, có thể cùng hợp tác với những ngành hiện đại và tiên tiến.

Từ đó, tôi đề xuất xây dựng một cơ sở dữ liệu văn bia và mộ phần ở vùng núi cao miền Trung trong tương lai gần. Điều này sẽ giúp cho các nhà nghiên cứu và những người làm công tác bảo tồn có thêm điều kiện thuận lợi để việc khai phá quá khứ được diễn ra hiệu quả hơn.

Việc ấy không chỉ nhằm khôi phục những giá trị quý báu đang ẩn tàng, mà còn như một cách để kết nối hiện tại với quá khứ. Giúp chúng ta có thể hiểu rõ nguồn gốc của những thói quen và niềm tin hiện nay — để khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước; đặc biệt trong giới trẻ, đồng thời khuyến khích sự đóng góp vào công cuộc xây dựng quê hương được giàu mạnh, văn minh hơn — giúp đất nước ta sánh vai cùng các cường quốc năm châu, như nguyện vọng thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

L.C.H

Tài liệu tham khảo:

1. Đào Duy Anh (1992), *Việt Nam văn hóa sử cương*, Nxb. Tp.HCM, Tp.HCM.
2. 杨继绳 (2008), *墓碑: 中国六十年代大饥荒纪实*, 天地图书有限公司, Hồng Kông.
3. Quốc hội (2024), *Luật Di sản văn hóa*, Công báo số 1519 + 1520, Hà Nội.
4. Léopold Michel Cadière (1928), *Tombeaux Annamites dans les environs de Hué*, Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1er trimestre, Hà Nội.
5. Trí Phong (2021), *Miếu Phú Long: Nơi cố kết cộng đồng*, Quảng Ngãi AZ, https://quangngaiaz.wordpress.com/2021/07/05/mieu-phu-long-noi-co-ket-cong-dong/, truy cập ngày 9/7/2025.
6. Jampa Ludrup (2013), *Feng shui: Seeing is believing*, Wisdom Publications, Massachusetts.
7. 邵伟华 (2004), *中国风水全书*, 西藏人民出版社, Tây Tạng.
8. 郭璞 (1781), *葬書: 內篇*, 欽定四庫全書, Bắc Kinh.

9. 小老虎講風水 (2020), *風水中形與勢的區別, 怎樣观勢察形? 壹讀*, https://read01.com/xm4gGxJ.html, truy cập ngày 5/7/2025.
10. G. Aubaret (1867), *Grammaire Annamite suivie d'un vocabulaire Français-Annamite et Annamite-Français*, Imprimerie Nationale, Paris.
11. Đinh Khắc Thuân (2021), *Văn bia chữ Hán về người Hoa ở Hội An và vùng phụ cận*, Tạp chí Khoa học Xã hội miền Trung, số 4 (72).
12. Phạm Hoàng Quân (2023), *Từ một vụ mất sách*, Báo Tuổi trẻ cuối tuần, https://cuoituan.tuoitre.vn/tu-mot-vu-mat-sach-20221228094209458.htm, truy cập ngày 10/7/2025
13. Jing Cui, Yanrong Liu, Junlin Sun, Di Hu, Handong He (2021), *Study on Feng Shui (Geomantic) Suitability Evaluation of Mausoleums in Nanjing City Based on GIS,* ISPRS International Journal of Geo-Information, số 11, tập 10, https://doi.org/10.3390/ijgi10110752.
14. Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *Nghị quyết về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*, Hội nghị Trung ương 6 khóa XI, Hà Nội, https://www.most.gov.vn/Images/Attachments/e1636248a57f4676974d4f37d3d45cb5-Nghi%20quyet_20_NQ_TW.pdf, truy cập ngày 10/7/2025
15. Jared Davidson (2019), *History from below: a reading list with Marcus Rediker*, https://www.academia.edu/42148326/History_from_below_a_reading_list_with_Marcus_Rediker.